

VI. 1: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: MÙA XUÂN

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Thanh Huyền

Thứ 2 ngày 03 tháng 02 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Đề tài: *Dạy KNCH bài hát: Mùa xuân(Tác giả: Hoàng Văn Yến)*

Nghe hát bài: Mùa xuân ơi(Phương Anh)

Trò chơi: Nghe tiết tấu tìm đồ vật

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ hát thuộc lời bài hát, hát đúng giai điệu, biết tên bài hát, tên tác giả .
- Rèn trẻ kỹ năng hát to, rõ ràng, đúng giai điệu cho trẻ
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ cây xanh.

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát: Mùa xuân, Mùa xuân ơi...

III. CÁCH TIẾN HÀNH

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ đọc bài thơ “Cây Đào” và hỏi trẻ:
 - + Các con vừa đọc bài thơ gì? Ai sáng tác?
 - + Bài thơ nói về hoa gì? Hoa đào có màu gì? Có ở nơi nào? Hoa đào thường nở vào màu nào?
 - + Thời tiết của mùa xuân như thế nào?...
- Cô chốt lại và hướng trẻ vào bài

*** Hoạt động 2: Dạy KNCH bài hát: ‘ Mùa xuân’**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.
- Cô hát lần 1 - có nhạc
- Cô và trẻ cùng nói về nội dung bài hát: Bài hát có nội dung nói về mùa xuân ở phương bắc có hoa đào, phương nam có hoa mai khi tết đến xuân về đua nhau nở rộ
- Cô hát lần 2 - không nhạc
- Cô nói tính chất bài hát
- Cô bắt nhịp cho cả lớp cùng hát.

- Cả lớp hát 2-3 lần(cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Thi đua tổ - nhóm - cá nhân.
- Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.
- Bài hát nên kết hợp vận động gì để bài hát hay hơn?
- Cô và trẻ cùng vận động theo tiết tấu chậm 1-2 lần

*** Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc: Nghe tiết tấu tìm đồ vật**

- Cô giới thiệu tên trò chơi : Nghe tiết tấu tìm đồ vật
- + Cách chơi: Trẻ ngồi thành vòng tròn quay quần quanh cô. Một người chơi sẽ đi ra khỏi lớp, cô giấu đồ chơi ở sau lưng bạn ngồi trong lớp.(Có thể giấu sau lưng 1 hoặc 2, 3 bạn ngồi cách nhau 1 khoảng nhất định) Sau khi cất giấu đồ vật xong, người chơi sẽ vào lớp đi men theo phía trước mặt các bạn, vừa đi vừa nghe cô gõ những tiết tấu đều nhau bình thường. Khi nghe cô gõ 1 trong 3 tiết tấu : “ chậm”, “nhanh”, “kết hợp” là báo hiệu có đồ vật để trẻ tìm.
- + Luật chơi: Nếu tìm không đúng chỗ thì người chơi sẽ phải nhảy lò cò
- Cho trẻ chơi 2- 3 lần

*** Hoạt động 4: Hát nghe: Mùa xuân ơi**

- Cô giới thiệu tên bài hát: Mùa xuân ơi
- Cô hát lần 1
- Trò chuyện về nội dung bài hát
- Cô và cả lớp hát vận động 2 lần
- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ

IV. Đánh giá cuối ngày

- 1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*
- 2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*
- 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

Thứ 3 ngày 04 tháng 02 năm 2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: “Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m”

TCVD: Ô tô và chim sẻ

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết cầm bóng ném và bắt bóng bằng hai tay với khoảng cách 4 mét không để bóng rơi. Biết phối hợp với bạn trong khi chơi, biết tên vận động.
- Rèn luyện sự khéo léo, nhanh nhẹn của tay và mắt, phát triển các nhóm cơ vận động giúp cơ thể khỏe mạnh, dẻo dai và có ý thức kỷ luật trong khi tập luyện.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát. - 2 đích đứng, túi cát, đồ dùng dụng cụ nghề xây dựng - Đồ dùng liên quan tiết học

III. CÁCH TIẾN HÀNH

* Hoạt động 1: Khởi động

- Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề:
- + Cho trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi lên dốc, xuống dốc, chui qua hang, đi nhanh, chậm. Dàn thành 3 hàng tập bài phát triển chung.

* Hoạt động 2: Trọng động

- **Tập BTPTC:** + Tay: Luân phiên từng tay đưa lên cao
 - + Bụng: Quay người sang bên
 - + Chân: Bước khụy một chân về phía trước chân sau thẳng
 - + Bật: Tách khếp chân. Mỗi động tác tập 2l x 8n
- + ĐT nhấn mạnh: Tay - tập 2 lần 8 nhịp - Cho trẻ dón 2 hàng tập VĐCB

- **VĐCB: Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m**

- + Cô giới thiệu vận động + Mời 1 trẻ tập mẫu - Trẻ NX
- + Cô tập mẫu lần 1
- + Cô tập mẫu lần 2 kết hợp với phân tích động tác.

+ TH: Cô đứng thẳng trước vạch, hai tay cầm bóng đưa từ phía trước lên đầu chếch ra sau và dùng sức của hai tay ném về phía trước cho cô Hà và cô Hà đón hướng bóng và bắt lấy bóng bằng hai tay sau đó cô Hà cũng cầm bóng bằng hai tay giơ cao lên đầu và ném lại cho cô.

+ Cô cho lần lượt từng trẻ lên tập (cô chú ý sửa sai cho trẻ)

+ Lần 2 cô cho trẻ thi đua lên nhặt đúng đồ dùng theo yêu cầu

+ Hỏi trẻ tên vận động?

+ Cô cho 1 trẻ tập giỏi lên tập lại 1 lần + Cô cho trẻ cất đồ dùng

- **TCVD**: “Ô tô và chim sẻ”

+ Cô giới thiệu tên trò chơi:

- Luật chơi: Nếu như nghe thấy tiếng còi, trẻ cần tránh sang hai bên kia của đường.

- Cách chơi: - Vẽ hai vạch đường giới hạn làm đường của ô tô, còn hai bên chính là vỉa hè. Cô làm động tác lái xe, còn trẻ làm con chim sẻ. Con chim sẻ đi kiếm ăn ở trên đường, vừa nhảy vừa ngồi xuống giả vờ mổ thóc. Cô giả tiếng ô tô kêu "Bim bim". Chim sẻ cần nhanh chân chạy đi nhanh lên vòm cây ở bên đường (ra ngoài lề đường ô tô chạy)

- Khi nào ô tô đi qua, chim sẻ sẽ xà xuống đường để ăn.

+ Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần. + Cô cổ vũ và nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi.

* **Hoạt động 3:**

Hội tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp học.

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 05 tháng 02 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Đề tài: Làm cảnh đào (EDP)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- 1. Khoa học:** + Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của cành đào, biết một số nguyên học liệu làm ra cành đào, biết công dụng của cành đào
- 2. Công nghệ:** Sử dụng máy tính xem hình ảnh các loại cành đào, cành khô, giấy màu, thảm dạ, xốp màu, keo, kéo
- 3. Kỹ thuật:** Quy trình, thao tác thiết kế ra cành đào(cắt, dán, gắn, xếp)
- 4. Nghệ thuật:** Trang trí cành đào
- 5. Toán học:** kích thước, hình dạng, số lượng cành khô, giấy màu, xốp màu, thảm dạ
- 6. Ngôn ngữ, chữ viết:** Nghe hiểu, biểu đạt, tiền đọc viết
- 7. Kỹ năng trong thế kỷ 21:** Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

II. CHUẨN BỊ:

- Hình ảnh các mẫu cành đào
- Cành khô, giấy màu, thảm dạ, xốp màu, keo, kéo, băng dính, ống sữa, đất nặn, giấy, bìa

III. CÁCH TIẾN HÀNH

Bước 1: Hỏi: Tạo tình huống

- + Trẻ xem video về chợ tết và hỏi trẻ chúng ta sẽ làm gì để trang trí nhà cửa nhân dịp tết nguyên đán
- + Trẻ trao đổi thảo luận ý tưởng + Nếu trẻ chưa đưa đc ý tưởng GV gợi ý cho trẻ: Mình làm cành đào có đc không?
- + Trẻ xem tranh cành đào, thảo luận về các bộ phận, đặc điểm, chất liệu, màu sắc, hình dạng của cành đào - Cô giới thiệu nguyên vật liệu
- + GV cho trẻ nói tên các nguyên vật liệu có trên mặt bàn mà cô chuẩn bị (nếu trẻ chưa nói được thì cô hỗ trợ).
- + GV đưa ra yêu cầu của trẻ chế tạo cần đảm bảo các yêu cầu sau: + chắc chắn + cảm được + Có tính thẩm mỹ

*** Bước 2: Tưởng tượng (dạy vào chiều thứ 2)**

Cô khuyến khích trẻ đưa ra ý tưởng:

+ Con định làm cảnh đào như thế nào? + Con sẽ chọn nguyên vật liệu gì để tạo ra cảnh đào ? + Con trang trí cảnh đào như thế nào?

*** Bước 3: Lập kế hoạch** (vẽ bản thiết kế vào chiều thứ 3)

+ Giáo viên chuẩn bị một số bản thiết kế cảnh đào cho trẻ lựa chọn.

+ Cho trẻ lựa chọn nguyên liệu để làm cảnh đào (GV chuẩn bị đa dạng các nguyên liệu chế tạo một phần cho trẻ lựa chọn).

+ Cho trẻ thảo luận cách làm

*** Bước 4: Chế tạo - Trẻ thực hiện**

- Trẻ về nhóm lấy đồ dùng thực hiện (trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm)

- Cô nhắc trẻ quan sát bảng thiết kế, phân công công việc cho các bạn(trong quá trình trẻ làm GV đi đến các nhóm, hỗ trợ trẻ nếu cần). - Khi trẻ làm xong cô cho từng nhóm lên chia sẻ.

*** Nhóm nào muốn chia sẻ trước sản phẩm của nhóm mình**

+ Cho trẻ chia sẻ sản phẩm nhóm mình: Giới thiệu bản thiết kế và sản phẩm trẻ làm

+ Cho trẻ kiểm tra cảnh đào có đạt được các yêu cầu mà cô và trẻ đã đưa ra không: (chắc chắn, cảm được, có tính thẩm mỹ)

+ Dự kiến 1 số câu hỏi: Nhóm con làm cảnh đào bằng chất liệu gì? Tại sao con lại lựa chọn chất liệu đó? Khi các con chế tạo cảnh đào việc nào là việc khó nhất? Con đã trang trí như thế nào, Tại sao?)

+ Cho trẻ so sánh giữa bản thiết kế với sản phẩm trẻ làm ra

+ Cho trẻ đặt câu hỏi về sản phẩm nhà cao tầng của nhóm bạn

*** Bước 5: Cải tiến**

+ GV hỏi trẻ: con thấy cảnh đào của mình có chắc chắn, cảm được và đẹp không? Con thấy có cần phải thay đổi gì không? Con sẽ thay đổi như thế nào?

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 06 tháng 02 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Nhận biết gọi tên khối cầu, khối trụ

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết gọi tên được khối cầu, khối trụ.
- Rèn kỹ năng nhận biết, cung cấp kỹ năng phân biệt khối cầu và khối trụ.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Mỗi trẻ 1rổ (khối cầu, khối trụ, khối tam giác).
- Sáp màu.
- Một số khối khác nhau để xung quanh lớp.

III. CÁCH TIẾN HÀNH

HD1. Ôn định tổ chức

- Cô và trẻ hát “ Các khối bé yêu”
- Các con vừa hát bài gì?
- Trong bài hát nhắc đến những khối gì?
- Cô tổng hợp

HD2. Nhận biết gọi tên khối cầu, khối trụ.

- Cho trẻ chọn và giơ khối giống cô.
- Chọn khối và đọc tên khối.
- Cho trẻ dùng tay sờ xung quanh khối cầu và khối trụ sau đó nêu nhận xét.
- Đặt khối cầu xuống đất xem điều gì xảy ra? Cho trẻ lăn thử ?
- Vì sao khối cầu lại lăn được?(vì đường bao quanh của khối cầu đều tròn nên khối cầu lăn được về mọi hướng)
- Cho trẻ chơi đặt chồng 2 khối cầu lên nhau? Cho trẻ làm thử?
- Vì sao? (Khối cầu các mặt tiếp xúc đều cong tròn lên không chồng lên nhau được)
- Khối nào có thể lăn được nữa nhỉ?
- Trẻ nhặt khối và giơ lên, đọc.
- Cho trẻ lăn khối khi khối đứng, khi nằm. Hỏi trẻ có lăn được không?(Khối trụ có hai mặt phẳng ở hai bên nên chỉ lăn được về một hướng)
- Tại sao khi các con để khối đứng lại không lăn được?
- Cho trẻ đặt chồng khối trụ lên nhau? Tại sao 2 khối này lại đặt chồng lên nhau được?(Khối trụ chồng lên nhau được vì hai đầu có hai mặt phẳng)

- So sánh xem 2 khối đó có đặc điểm gì giống và khác nhau?
- Giống nhau: 2 khối cùng lăn được, bao cong xung quanh
- Khác nhau: khối cầu tròn, lăn dễ, khối trụ chỉ lăn được khi đặt nằm ngang, 2 mặt khối trụ là hình tròn phẳng.
- Bạn nào có thể tìm đồ chơi trong lớp mình có dạng khối cầu – khối trụ.

- TC: Ai nhanh nhất

Cô nói tên khối trẻ nhặt giơ lên

Cô nói đặc điểm khối trẻ nói tên khối và giơ lên

HD4. Luyện tập

- TC1: Về đúng nhà: mỗi trẻ cầm một khối mà trẻ thích, trẻ vừa đi vừa hát khi cô nói về đúng nhà thì trẻ sẽ về nhà giống với khối trên tay trẻ(nhà là các khối trụ, khối cầu)

- TC2: Cho trẻ tô màu xanh khối cầu, tô màu đỏ khối trụ.

Cô kiểm tra và nhận xét chung

IV. Dự kiến đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 07 tháng 02 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Thơ “Hoa cúc vàng” Tác giả: Nguyễn Văn Chương

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, đọc diễn cảm bài thơ
- Rèn trẻ kỹ năng đọc thơ diễn cảm, trả lời các câu hỏi của cô bằng ngôn ngữ to, rõ ràng, mạch lạc
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Tranh minh họa bài thơ: Hoa cúc vàng trên máy tính

- Nhạc bài hát: Màu hoa

III. CÁCH TIẾN HÀNH

*** Hoạt động 1: Ôn định tổ chức**

- Cô và trẻ hát: Màu hoa

- Chúng mình vừa hát bài hát nói về gì?

- Có những màu hoa gì?

=> Cô dẫn dắt vào bài thơ

*** Hoạt động 2: Cô đọc thơ**

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả

- Cô đọc thơ lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ, diễn cảm.

+ Cô vừa đọc bài thơ gì?

- Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về vẻ đẹp của bông hoa cúc vàng nở vào thời tiết mùa xuân...

- Giảng từ mới: “Trời đắp chăn bông”: Vào mùa đông thời tiết rất lạnh, ngoài trời không có nắng, trên bầu trời có nhiều đám mây màu trắng giống như màu của những chiếc chăn bông Vì vậy nhà thơ cảm thấy như “Trời như đắp chăn bông”.

- Cô đọc lần 2: Tranh minh họa

*** Hoạt động 3: Đàm thoại**

+ Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?

+ Bài thơ do ai sáng tác?

+ Mở đầu bài thơ tác giả nói đến mùa nào?

+ Mùa đông trong bài thơ được tác giả miêu tả ra sao?

+ Đoạn thơ nào miêu tả thời tiết của mùa đông??

+ Vì sao hoa cúc nở vào mùa xuân? (vì mùa xuân ấm áp)?

+ Những câu thơ nào tả hoa cúc nở vào mùa xuân??

+ Niềm vui và hạnh phúc khi thấy màu hoa cúc vàng nở được tác giả tả như thế nào??

=> Giáo dục: Yêu thích các loại hoa và yêu thích ngày tết, mùa xuân....

*** Hoạt động 4: Trẻ đọc thơ**

- Cô giới thiệu tính chất và cách đọc bài thơ (bài thơ viết theo thể thơ 4 chữ khi đọc thể hiện nhịp điệu vui tươi, phấn khởi, tình cảm)

- Dạy trẻ đọc bài thơ theo nhiều hình thức khác nhau: Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân

(Chú ý sửa sai nhịp nhắc nhở trẻ thể hiện cử chỉ, điệu bộ theo nội dung câu từ)

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Người duyệt

Người soạn